

ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK

Số: 222 /BC-UBND

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Đăk Lăk, ngày 22 tháng 8 năm 2018

BÁO CÁO

Đánh giá kết quả 1 năm triển khai thực hiện

Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ngày 25/5/2017 của Chính phủ về quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk

Thực hiện Công văn số 5658/BCT-CTDP ngày 18/7/2018 của Bộ Công Thương về việc đánh giá kết quả 1 năm triển khai thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ, UBND tỉnh Đăk Lăk báo cáo như sau:

I. Về công tác quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP

1. Về công tác phổ biến, hướng dẫn, tuyên truyền thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn; xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 68/2017/NĐ-CP: UBND tỉnh Đăk Lăk đã chỉ đạo các Sở, ngành, đơn vị, UBND các huyện, thị xã, thành phố và các doanh nghiệp trên địa bàn tổ chức quán triệt, tuyên truyền, phổ biến; xây dựng, thực hiện kế hoạch triển khai Nghị định số 68/2017/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn tại các văn bản sau: Công văn số 4474/UBND-CN ngày 12/6/2017 về việc triển khai thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP; Công văn số 7464/UBND-CN ngày 21/9/2017 về việc triển khai Thông tư số 15/2017/TT-BCT ngày 31/8/2017 của Bộ Công Thương quy định, hướng dẫn thực hiện một số nội dung của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP; Công văn số 7798/UBND-CN ngày 02/10/2017 về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 12/CT-BCT ngày 25/9/2017 của Bộ Công Thương.

2. Về xây dựng, ban hành thực hiện Quy chế phối hợp các Sở, ngành, UBND cấp huyện về quản lý cụm công nghiệp, giải quyết các thủ tục triển khai dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật và các dự sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông: UBND tỉnh Đăk Lăk giao Sở Công Thương xây dựng dự thảo Quy chế phối hợp giữa các Sở, ngành, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan về quản lý, phát triển cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh. Sở Công Thương đã tổ chức soạn thảo, lấy ý kiến góp ý của các cơ quan, đơn vị có liên quan, hiện đang tiếp thu ý kiến thẩm định của Sở Tư pháp để chỉnh sửa, hoàn thiện dự thảo Quy chế.

3. Về xây dựng, ban hành thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển cụm công nghiệp theo thẩm quyền của địa phương: UBND tỉnh Đăk Lăk đã ban hành các văn bản để chỉ đạo thực hiện các cơ chế, chính sách phát triển cụm công nghiệp theo thẩm quyền của địa phương như: Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 về việc phê duyệt Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Đăk Lăk đến năm 2020, định hướng đến năm 2025; Quyết định số 280/QĐ-UBND ngày 31/01/2018 về việc ban hành Chương trình công tác năm 2018 (Xây dựng

nghị quyết của HĐND tỉnh về cơ chế, chính sách thu hút vốn đầu tư xã hội hóa vào các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh).

4. Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật tại các cụm công nghiệp, đặc biệt là vi phạm về pháp luật đất đai, đầu tư, xây dựng, bảo vệ môi trường, phòng chống cháy nổ; việc thực hiện chế độ báo cáo về cụm công nghiệp:

Về công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm pháp luật tại các cụm công nghiệp: UBND tỉnh Đăk Lăk đã ban hành Công văn số 3609/UBND-NN&MT ngày 17/5/2017 và Công văn số 3997/UBND-NN&MT ngày 26/5/2017 chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường thực hiện thanh tra, kiểm tra tình hình sử dụng đất tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh; chỉ đạo đối với Kết luận thanh tra số 61/KL-STNMT ngày 09/01/2018 của Sở Tài Nguyên và Môi trường về việc chấp hành pháp luật trong công tác quản lý và sử dụng đất tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh (Công văn số 616/UBND-NN&MT ngày 22/01/2018 và Công văn số 5390/UBND-NN&MT ngày 04/7/2018).

Việc thực hiện chế độ báo cáo về cụm công nghiệp: Thực hiện theo quy định tại Khoản 2 Điều 12 Thông tư số 15/2017/TT-BCT, đảm bảo kịp thời, đúng theo quy định của Bộ Công Thương.

II. Về tình hình quy hoạch, thành lập, hoạt động của các cụm công nghiệp đến ngày 30/6/2018

1. Về quy hoạch, thành lập, đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp:

a) Về Quy hoạch:

Theo Quy hoạch phát triển các cụm công nghiệp tỉnh Đăk Lăk đến năm 2020, định hướng đến năm 2025 (Quyết định số 587/QĐ-UBND ngày 14/3/2017 của UBND tỉnh), đến năm 2020, trên địa bàn tỉnh có 15 vị trí cụm công nghiệp, với diện tích 551,39 ha, gồm các cụm công nghiệp: Tân An 1, Tân An 2, Cư Bao, Ea Ral, Ea Lê, Ea Nuôl, Ea Drong, Krông Búk 1, Ea Dăh, Ea Đar, M'Drăk, Krông Bông, Buôn Chăm, Bông Krang, Dray Bhăng. Giai đoạn 2021 - 2025, bổ sung thêm 09 cụm công nghiệp, gồm: Hòa Xuân (thành phố Buôn Ma Thuột), Bắc Ea H'leo (huyện Ea H'leo), Ea Bung (huyện Ea Súp), Quảng Phú (huyện Cư M'gar), Krông Búk 2 (huyện Krông Búk), Ea Tih (huyện Ea Kar), Phước An (huyện Krông Păc), Ea Bông (huyện Krông Ana), Ea Ktur (huyện Cư Kuin).

UBND tỉnh đã phê duyệt quy hoạch chi tiết xây dựng 14 cụm công nghiệp thuộc địa bàn các huyện, thị xã, thành phố, với tổng diện tích quy hoạch 692,25 ha; diện tích đất công nghiệp 475,937 ha. Trong đó, 08 cụm công nghiệp vừa đầu tư cơ sở hạ tầng vừa tiến hành kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án, với diện tích đất quy hoạch 427,34 ha; diện tích đất công nghiệp 309,517 ha, gồm các cụm công nghiệp: Tân An 1, Tân An 2, Ea Ral, Ea Lê, Ea Đar, Krông Búk 1, M'Drăk, Cư Kuin.

b) Về thành lập: UBND tỉnh đã phê duyệt thành lập 11 cụm công nghiệp thuộc các huyện Ea Kar, M'Drăk, Ea H'leo, Cư M'gar, Buôn Đôn, Ea Súp, Krông Năng, Cư Kuin, thị xã Buôn Hồ và thành phố Buôn Ma Thuột (có 2 cụm công nghiệp); các huyện Krông Ana, Krông Păc và Krông Búk chưa thành lập cụm công

nghiệp (cụm công nghiệp Krông Búk 1 đang thực hiện thủ tục thành lập; 02 cụm công nghiệp thuộc huyện Krông Ana, Krông Pắc chuyển sang thành lập vào giai đoạn 2021-2025).

c) Về đầu tư hạ tầng:

Trên địa bàn tỉnh hiện có 08 cụm công nghiệp có hoạt động đầu tư và thu hút đầu tư nhưng chỉ có 03 cụm công nghiệp có dự án đầu tư cơ sở hạ tầng kỹ thuật được UBND tỉnh phê duyệt, gồm: Cụm công nghiệp Tân An 1, Tân An 2 (thành phố Buôn Ma Thuột) và cụm công nghiệp Ea Đar (huyện Ea Kar).

Tổng vốn đầu tư cơ sở hạ tầng cho 08 cụm công nghiệp đang hoạt động ước tính hơn 1.266,56 tỷ đồng. Đến nay, chỉ mới đầu tư được khoảng 292,26 tỷ đồng (23,01% vốn phê duyệt), trong đó: Vốn ngân sách Trung ương: 38,07 tỷ đồng (3,00%); ngân sách địa phương: 133,1 tỷ đồng (10,51%); còn lại là vốn doanh nghiệp đầu tư cơ sở hạ tầng và doanh nghiệp dịch vụ khoảng 121,12 tỷ đồng (9,56%).

Nhìn chung, cơ sở hạ tầng các cụm công nghiệp chưa được đầu tư đồng bộ; chưa có hệ thống xử lý nước thải; nguồn lực đầu tư chủ yếu bằng nguồn vốn ngân sách tỉnh, song do nguồn vốn của tỉnh còn hạn chế, không đủ bố trí, chỉ đáp ứng được khoảng 23,01% so với chính sách hỗ trợ đã ban hành, do đó hiện nay, chưa có cụm công nghiệp nào được đầu tư hạ tầng kỹ thuật hoàn chỉnh, hầu hết là dở dang, chưa phát huy hiệu quả, làm chậm tiến độ kêu gọi, thu hút đầu tư các dự án vào các cụm công nghiệp, gây lãng phí nguồn lực. Việc kêu gọi các nhà đầu tư đủ năng lực, nguồn vốn để đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp hoàn chỉnh trước khi thu hút các dự án đầu tư vào cụm công nghiệp chưa thực hiện được, nếu có thì năng lực, nguồn vốn của doanh nghiệp hạn chế, dẫn tới việc đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp còn dàn trải, kéo dài qua nhiều năm chưa hoàn chỉnh.

2. Về tình hình hoạt động, thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp:

Hiện tại, đã kêu gọi, thu hút được 142 dự án đầu tư và đăng ký đầu tư vào 08 cụm công nghiệp đang hoạt động trên địa bàn tỉnh, với tổng diện tích đăng ký 235,25 ha; đất đã cho các doanh nghiệp thuê: 191,80 ha, tỷ lệ lấp đầy 08 cụm công nghiệp đang hoạt động: 61,9 % diện tích ($191,80/309,5$); tổng số vốn đăng ký đầu tư ban đầu: 4.336 tỷ đồng.

Trong đó: Có 82 dự án đang hoạt động với diện tích thuê đất: 131,97 ha; 22 dự án đang xây dựng, với diện tích thuê đất: 39,69 ha; 17 dự án đang làm thủ tục đầu tư, với diện tích đất: 25,57 ha; 05 dự án tạm ngưng hoạt động, với diện tích đất: 5,97 ha; 04 dự án ngừng hoạt động, với diện tích đất: 11,04 ha; 03 dự án ngưng đầu tư xây dựng, với diện tích đất: 3,15 ha; 09 dự án đăng ký đầu tư, với diện tích đất: 17,86 ha.

3. Về công tác bảo vệ môi trường tại các cụm công nghiệp:

- Các cụm công nghiệp hoạt động trên địa bàn tỉnh hầu hết chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung, riêng cụm công nghiệp Tân An 1, Tân An 2 đang đầu tư xây dựng hệ thống xử lý nước thải tập trung với công suất $1.300 \text{ m}^3/\text{ngày đêm}$, khối

lượng công trình đã hoàn thành 60%, tuy nhiên do không đủ vốn nên hạng mục này tạm dừng thi công từ năm 2014 đến nay. Các cụm công nghiệp thuộc địa bàn các huyện chưa có vốn để đầu tư. Hầu hết các doanh nghiệp hoạt động trong cụm công nghiệp phải tự đầu tư công trình xử lý nước thải trước khi thải ra môi trường.

- Thực hiện Thông tư số 31/2016/TT-BTNMT ngày 14/10/2016 của Bộ Tài nguyên và Môi trường về bảo vệ môi trường cụm công nghiệp, khu kinh doanh, dịch vụ tập trung, làng nghề và cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ, UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường đã có văn bản triển khai, nhắc nhở, yêu cầu các cơ sở thực hiện theo đúng quy định; UBND tỉnh chỉ đạo không tiếp nhận các dự án đầu tư mới vào cụm công nghiệp chưa có hạ tầng kỹ thuật bảo vệ môi trường.

III. Đánh giá, nhận xét và đề xuất/kiến nghị

1. Đánh giá, nhận xét:

- Những kết quả triển khai thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP: Nghị định số 68/2017/NĐ-CP tạo sự chuyển biến rõ rệt trong công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp; thực hiện chủ trương của Chính phủ lấy doanh nghiệp là đối tượng phục vụ, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp đầu tư, kinh doanh và phát triển. Khuyến khích thu hút đầu tư vào cụm công nghiệp, quy định rõ ràng về cơ chế ưu đãi, hỗ trợ cụm công nghiệp; xác định chủ đầu tư hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp ở những địa bàn kinh tế - xã hội khó khăn; quyền và nghĩa vụ của chủ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp. Giúp cho việc quản lý và thu hút đầu tư vào các cụm công nghiệp đạt hiệu quả hơn.

- Về những tồn tại, hạn chế, khó khăn, vướng mắc trong triển khai Nghị định số 68/2017/NĐ-CP:

+ Nghị định số 68/2017/NĐ-CP ban hành hơn 1 năm nhưng chỉ có Bộ Công Thương có Thông tư hướng dẫn, còn các Bộ, ngành liên quan chưa có hướng dẫn nên trong quá trình triển khai thực hiện còn có khó khăn vướng mắc như: Theo Điều 40 của Nghị định số 68/2017/NĐ-CP, Chính phủ giao Bộ Nội vụ “phối hợp với Bộ Công Thương hướng dẫn về tổ chức, hoạt động của Trung tâm phát triển cụm công nghiệp, Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp” nhưng đến nay vẫn chưa có hướng dẫn.

+ Từ ngày 01/01/2019 Luật Quy hoạch có hiệu lực, nên một số điều trong Nghị định 68/2017/NĐ-CP cần điều chỉnh cho phù hợp.

2. Đề xuất, kiến nghị:

- Đối với Chính phủ: Đề nghị Chính phủ chỉ đạo các Bộ, ngành có liên quan hướng dẫn thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP về tổ chức, hoạt động của Trung tâm phát triển cụm công nghiệp, Ban Quản lý cụm công nghiệp cấp huyện và đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương được giao nhiệm vụ đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp; hướng dẫn quản lý thực hiện dự án đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp theo hình thức đối tác công tư; hướng dẫn ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp đối với dự án đầu tư kinh doanh hạ

tăng kỹ thuật và dự án đầu tư sản xuất kinh doanh trong cụm công nghiệp theo quy định của pháp luật...

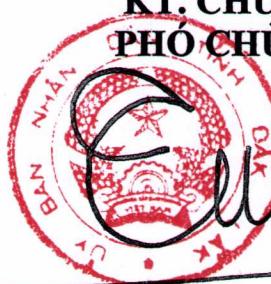
- Đối với Bộ Công Thương: Nhằm nâng cao hiệu quả về công tác quản lý, phát triển cụm công nghiệp, theo Khoản 2 Điều 35 của Nghị định số 68/NĐ-CP, đề nghị Bộ Công Thương xem xét hàng năm hoặc 02 năm tổ chức đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý, phát triển cụm công nghiệp cho các địa phương.

Trên đây là nội dung báo cáo đánh giá kết quả 1 năm thực hiện Nghị định số 68/2017/NĐ-CP của Chính phủ trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Đăk Lăk báo cáo Bộ Công Thương để tổng hợp, báo cáo Thủ tướng Chính phủ./. *Th*

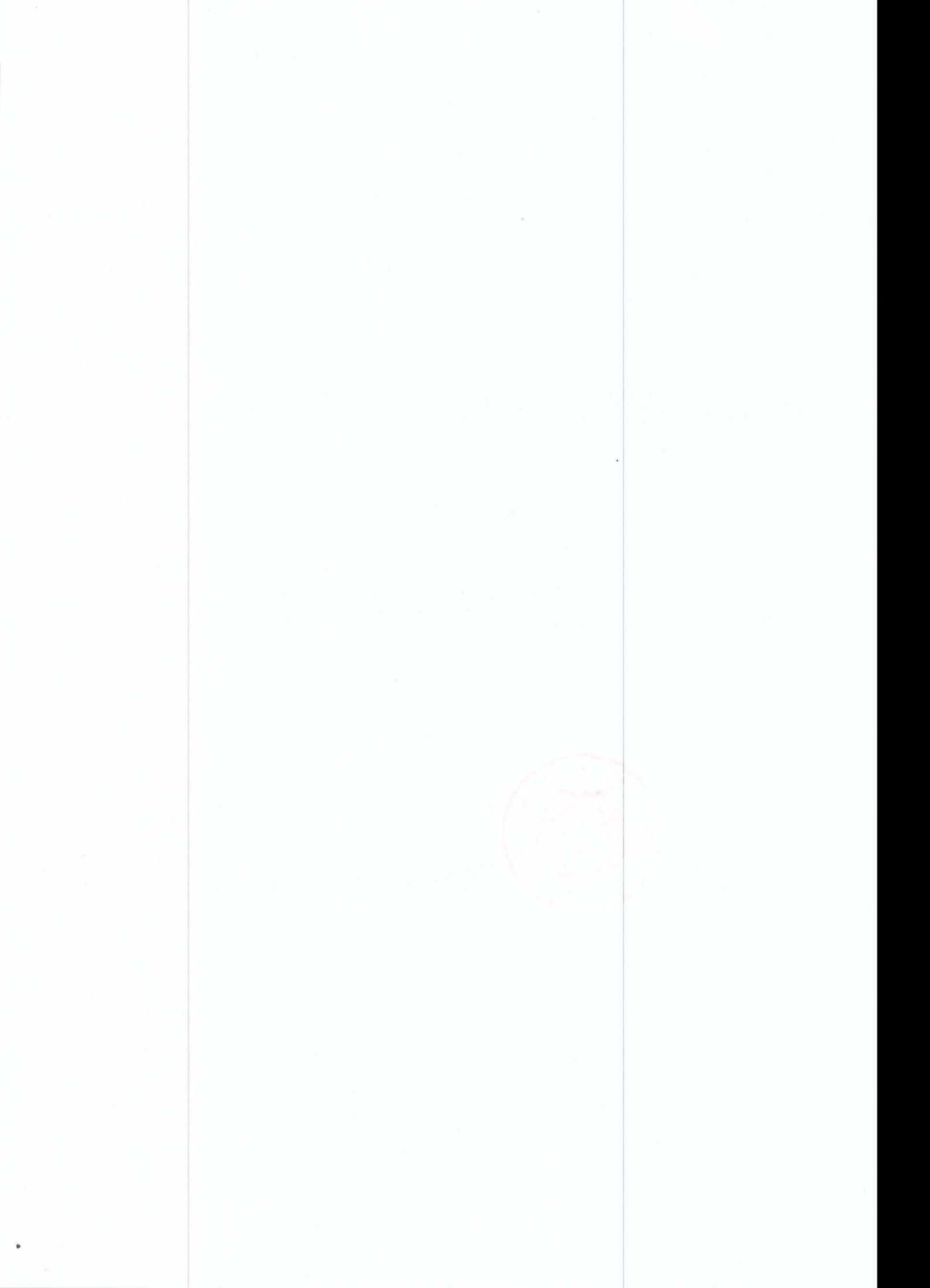
Nơi nhận:

- Bộ Công Thương (b/c);
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Các Sở: CT, KH&ĐT;
- Lãnh đạo VP UBND tỉnh;
- Lưu: VT, CN (HvC10).

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Tuấn Hà



PHỤ LỤC 1

Tổng hợp tình hình quy hoạch, thành lập, đầu tư xây dựng và hoạt động của các cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Đăk Lăk 6 tháng đầu năm 2018

(Kèm theo Báo cáo số 222 /BC-UBND ngày 22 tháng 8 năm 2018 của UBND tỉnh Đăk Lăk)

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
I	Quy hoạch phát triển cụm công nghiệp			
1	Số lượng cụm công nghiệp theo quy hoạch	Cụm	15	QĐ 587/QĐ- UBND ngày 14/3/2017
2	Tổng diện tích cụm công nghiệp theo quy hoạch	Ha	551,4	
3	Số lượng cụm công nghiệp bổ sung quy hoạch trong kỳ báo cáo	Cụm	-	-
4	Tổng diện tích các cụm công nghiệp bổ sung quy hoạch trong kỳ báo cáo	Ha	-	-
5	Số lượng cụm công nghiệp rút ra khỏi quy hoạch trong kỳ báo cáo	Cụm	-	-
6	Tổng diện tích các cụm công nghiệp rút ra khỏi quy hoạch trong kỳ báo cáo	Ha	-	-
7	Số lượng cụm công nghiệp điều chỉnh diện tích quy hoạch trong kỳ báo cáo	Cụm	-	-
8	Tổng diện tích các cụm công nghiệp sau điều chỉnh quy hoạch trong kỳ báo cáo	Ha	-	-
II	Thành lập, đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật cụm công nghiệp			
9	Số lượng cụm công nghiệp đã thành lập	Cụm	11	
10	Tổng diện tích các cụm công nghiệp đã thành lập	Ha	537	
11	Số lượng cụm công nghiệp do doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng	Cụm	3	Cụm công nghiệp: Tân An 1&2, Krông Búk 1

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
12	Tổng diện tích các cụm công nghiệp do doanh nghiệp làm chủ đầu tư hạ tầng	Ha	174	
13	Số lượng cụm công nghiệp do Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng	Cụm	1	Cụm công nghiệp: Cụ Kuin
14	Tổng diện tích các cụm công nghiệp do Trung tâm phát triển cụm công nghiệp cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng	Ha	75	
15	Số lượng cụm công nghiệp do Ban quản lý cụm công nghiệp cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng	Cụm	10	
16	Tổng diện tích các cụm công nghiệp do Ban quản lý cụm công nghiệp cấp huyện làm chủ đầu tư hạ tầng	Ha	413,3	
17	Số lượng cụm công nghiệp do đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương làm chủ đầu tư hạ tầng	Cụm	-	-
18	Tổng diện tích các cụm công nghiệp do đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở Công Thương làm chủ đầu tư hạ tầng	Ha	-	-
19	Số lượng cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết	Cụm	14	
20	Tổng diện tích các cụm công nghiệp đã được phê duyệt quy hoạch chi tiết	Ha	692	
21	Số lượng cụm công nghiệp đã được phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng	Cụm	3	Cụm công nghiệp: Tân An 1&2, Ea Dar
22	Tổng diện tích các cụm công nghiệp đã được phê duyệt dự án đầu tư xây dựng hạ tầng	Ha	154,8	
23	Tổng vốn đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các cụm công nghiệp (tính theo dự án được phê duyệt)	Tỷ đồng	292	
24	Tổng vốn đã đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật của các cụm công nghiệp	Tỷ đồng	2145	

TT	Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Số lượng	Ghi chú
III	Hoạt động của các cụm công nghiệp			
25	Số lượng các cụm công nghiệp đi vào hoạt động	Cụm	8	
26	Tổng diện tích các cụm công nghiệp đi vào hoạt động	Ha	427	
27	Tổng diện tích đất công nghiệp của các cụm công nghiệp đi vào hoạt động (tính theo quy hoạch chi tiết đã được duyệt)	Ha	309,5	
28	Tổng diện tích đất công nghiệp đã cho thuê tại các cụm công nghiệp	Ha	191,8	
29	Tỷ lệ lấp đầy bình quân của các cụm công nghiệp đi vào hoạt động	%	61,9	
30	Tổng số dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp	DA	142	
31	Tổng số vốn đăng ký của các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp	Tỷ đồng	4.336	
32	Tổng doanh thu của các dự án đầu tư trong các cụm công nghiệp trong kỳ báo cáo	Tỷ đồng	3.042	
33	Tổng số người lao động làm việc trong các cụm công nghiệp	Người	3.118	
34	Nộp ngân sách nhà nước của các cụm công nghiệp trong kỳ báo cáo	Tỷ đồng	86	
35	Số cụm công nghiệp có công trình xử lý nước thải chung đã đi vào hoạt động	Cụm	-	-

